

NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN – HÀ NỘI



HỒ SƠ YÊU CẦU CHÀO HÀNG

TRANG BỊ 02 GIẢI PHÁP PHẦN MỀM CỦA HÃNG MANAGE ENGINE: (1) GIẢI PHÁP QUẢN LÝ MÁY TRẠM ENDPOINT CENTRAL VÀ (2) GIẢI PHÁP QUẢN LÝ TÀI KHOẢN NGƯỜI DÙNG ACTIVE DIRECTORY - ADSELFERVICE PLUS: USER TỰ THAY ĐỔI MẬT KHẨU, UNLOCK TÀI KHOẢN & XÁC THỰC ĐA NHÂN TỐ MFA KHI ĐĂNG NHẬP MÁY TRẠM AD DOMAIN.

2026

Hà Nội, ngày *15* tháng *10* năm 2026

THƯ MỜI

Kính gửi: Quý Công ty

Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội có nhu cầu trang bị 02 giải pháp phần mềm của hãng ManageEngine: (1) Giải pháp Quản lý máy trạm Endpoint Central và (2) Giải pháp quản lý tài khoản người dùng Active Directory – ADSelfService Plus: user tự phục vụ thay đổi mật khẩu, unlock tài khoản & xác thực đa nhân tố MFA khi đăng nhập máy trạm AD domain. Vậy trân trọng kính mời quý Công ty tham dự gói chào hàng trên.

Quý Công ty có thể tìm hiểu thêm các thông tin cần thiết trong Hồ sơ yêu cầu chào hàng kèm theo.

Hồ sơ chào hàng phải được gửi tới địa chỉ: Trung tâm mua sắm, Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội, Toà nhà 81 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, TP Hà Nội trước ngày *21* tháng *10* năm 2026.

Mọi chi tiết xin liên hệ :

Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội

Trung tâm mua sắm, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội, Toà nhà 81 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, TP Hà Nội.

Liên hệ: – Nguyễn Ngọc Cầu - Chuyên viên mua sắm.

• Điện thoại di động: 097.790.1188

Trân trọng./.

NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN HÀ NỘI



Nguyễn Anh Châu

PHẦN I

CÁC YÊU CẦU VỀ HỒ SƠ CHÀO HÀNG

Yêu cầu về Hồ sơ chào hàng

- Hồ sơ chào hàng phải được lập thành 02 bản (**01 bản gốc + 01 bản sao**), đóng trong phong bì có niêm phong và phải được gửi tới đúng địa điểm trước thời gian quy định trong hồ sơ yêu cầu chào hàng.
- Hồ sơ chào hàng được đóng trong phong bì riêng biệt. Bên ngoài phong bì ghi rõ : **Hồ sơ chào hàng** : “Trang bị 02 giải pháp phần mềm của hãng ManageEngine: (1) Giải pháp Quản lý máy trạm Endpoint Central và (2) Giải pháp quản lý tài khoản người dùng Active Directory – ADSelfService Plus: user tự phục vụ thay đổi mật khẩu, unlock tài khoản & xác thực đa nhân tố MFA khi đăng nhập máy trạm AD domain”.
- Hồ sơ chào hàng phải có đầy đủ các nội dung sau :
- Đơn chào hàng: Phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật theo mẫu số 1 kèm theo hồ sơ. Trường hợp người ký hồ sơ chào hàng được ủy quyền thì phải có ủy quyền theo mẫu số 02 kèm theo hồ sơ này.
- Bảng chào giá chi tiết ghi rõ tên nhãn hiệu, xuất xứ hàng hóa, thông số kỹ thuật kèm theo;
- Đơn giá chào được tính bằng tiền Việt Nam đồng;
- Bảng chào giá chi tiết (phải chào đầy đủ số lượng, chủng loại, giá trước VAT, giá sau VAT...) theo như Phần II Mục 1 của hồ sơ yêu cầu ;
- Bản sao Giấy phép đăng ký kinh doanh (Có lĩnh vực kinh doanh liên quan đến hàng hóa cung cấp);
- Hiệu lực của Hồ sơ chào hàng 60 ngày kể từ thời điểm 15h00' ngày 21.../10/2026;
- Đơn vị có tối thiểu 03 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực cung cấp phần mềm cho các hệ thống công nghệ thông tin;
- Nhà thầu phải cung cấp thư xác nhận/hỗ trợ của hãng ManageEngine hoặc nhà phân phối được hãng ủy quyền, xác nhận Nhà thầu được phép cung cấp, triển khai và hỗ trợ các sản phẩm thuộc phạm vi gói chào hàng;
- Nhà thầu phải bố trí tối thiểu 02 kỹ sư/chuyên gia trực tiếp tham gia triển khai ManageEngine ADSelfService Plus, đáp ứng đồng thời các yêu cầu: (i) có tối thiểu 03 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực hệ thống hoặc an toàn bảo mật CNTT; (ii) có kinh nghiệm triển khai tối thiểu 01 dự án ManageEngine ADSelfService Plus hoặc giải pháp tương đương; (iii) có chứng chỉ của hãng ManageEngine hoặc chứng chỉ CNTT phù hợp với lĩnh vực hệ thống/an toàn bảo mật; và (iv) có tài liệu hợp pháp chứng minh quan hệ với nhà thầu hoặc nhà phân phối;
- Nhà thầu có tối thiểu 2 hợp đồng với nội dung cung cấp và/hoặc triển khai bản quyền phần mềm quản trị máy trạm, quản lý tài khoản người dùng/Active Directory, IAM, MFA hoặc các giải pháp quản lý và bảo mật hạ tầng công nghệ thông tin có giá trị từ 2,5 tỷ VND trở lên, kèm theo hóa đơn VAT, Biên bản nghiệm thu/ Biên bản bàn giao hoặc thanh lý Hợp đồng;
- Báo cáo tài chính 02 năm gần nhất kiểm toán hoặc bản nộp qua cổng thông tin điện tử đảm bảo doanh thu bình quân từ 10 tỷ VND trở lên và có lãi;

- Cam kết chấp nhận yêu cầu về kỹ thuật, chất lượng, theo yêu cầu tại Phần II của Hồ sơ yêu cầu chào hàng;
- Cam kết chấp nhận yêu cầu về điều kiện tài chính thương mại theo yêu cầu tại Phần II của Hồ sơ yêu cầu chào hàng;

Thời gian và địa điểm nộp Hồ sơ chào hàng

- **Thời gian:** trước 15h00' ngày/...../2026.
- **Địa điểm:** Trung tâm mua sắm, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội, Toà nhà 81 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, TP Hà Nội. (Liên hệ Mr Cầu, Điện thoại: 097.790.1188). Mọi Hồ sơ chào hàng gửi tới sau thời điểm nêu trên đều không có giá trị.

PHẦN II

YÊU CẦU CUNG CẤP HÀNG HÓA VÀ DỊCH VỤ

I. MỤC TIÊU

Mục tiêu của gói thầu này nhằm lựa chọn nhà thầu có đầy đủ năng lực để thực hiện các công việc thuộc gói thầu, cụ thể như sau :

1. Cung cấp phần mềm bản quyền ManageEngine Endpoint Central Security Edition;
2. Cung cấp phần mềm bản quyền ManageEngine ADSelfService Plus;
3. Cung cấp dịch vụ triển khai và hỗ trợ kỹ thuật:
 - Thiết kế, triển khai ManageEngine ADSelfService Plus;
 - Tích hợp ManageEngine ADSelfService Plus với các hệ thống hiện tại của SHB;
 - Cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật cho phần mềm ManageEngine ADSelfService Plus;
 - Cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật cho phần mềm ManageEngine Endpoint Central Security Edition.

II. PHẠM VI

Bảng dưới đây liệt kê phạm vi cung cấp hàng hóa và dịch vụ :

STT	Danh mục hàng hóa	Thời gian	Đơn vị	SL
A	Giải pháp Quản lý máy trạm ManageEngine Endpoint Central Security Edition			
1	ManageEngine Endpoint Central Security Edition - Subscription Model - Annual subscription fee for 7000 endpoints and Single User License	12 tháng	Endpoints	7000
2	ManageEngine Endpoint Central Security Edition - Subscription Model - Annual subscription fee Additional 5 Users	12 tháng	Users	5
3	License bao gồm dịch vụ hỗ trợ bảo trì hệ thống chính hãng theo qui định của hãng.	12 tháng	Gói	01
B	Giải pháp ADSSP - ManageEngine ADSelfService Plus Professional Edition			
1	Bản quyền phần mềm hệ thống ADSSP			
1.1	ManageEngine ADSelfService Plus Professional Edition - Subscription Model - Annual Subscription Fee For 7000 Domain	12 tháng	Users	7000

STT	Danh mục hàng hóa	Thời gian	Đơn vị	SL
1.2	ManageEngine ADSelfService Plus Professional Edition - Subscription Model - Endpoint MFA Add-on option - Annual Subscription Fee For 7000 Domain Users.	12 tháng	Users	7000
1.3	ManageEngine ADSelfService Plus Professional Edition - Subscription Model - Annual Subscription Fee For Failover and Secure Gateway Services.	12 tháng	Gói	01
1.4	License bao gồm dịch vụ hỗ trợ bảo trì hệ thống chính hãng theo qui định của hãng.	12 tháng	Users	7000
2	DỊCH VỤ TRIỂN KHAI CÀI ĐẶT CẤU HÌNH HỆ THỐNG ADSSP			
2.1	Triển khai hệ thống ADSSP – ADSelfService Plus (với 7000 users): Thiết kế, sizing, triển khai mới hệ thống ADSSP, đào tạo & chuyển giao đáp ứng các yêu cầu: - Năng lực hệ thống đáp ứng cung cấp cho 7000 users sử dụng. - Hệ thống hỗ trợ tối thiểu 7000 Concurrent Users (phiên truy cập đồng thời) theo đặc thù sử dụng của SHB. - Hệ thống sẵn sàng cao theo kiến trúc DC/DR, đảm bảo tất cả các thành phần không tồn tại lỗi điểm đơn (Single Point Failure).	Tối đa 55 ngày (kể từ ngày ký hợp đồng, không tính ngày nghỉ thứ 7, CN & Lễ Tết)	Gói	01

III. TIẾN ĐỘ CUNG CẤP

STT	Nội dung	Tiến độ
1	Bản giao bản quyền ManageEngine Endpoint Central Security Edition	Tối đa 08 tuần kể từ ngày ký hợp đồng.
2	Bản giao bản quyền ManageEngine ADSelfService Plus	Tối đa 08 tuần kể từ ngày ký hợp đồng.
3	- Thiết kế và triển khai ManageEngine ADSelfService Plus - Tích hợp ManageEngine ADSelfService Plus với các hệ thống hiện tại của SHB	Tối đa 55 ngày kể từ ngày ký hợp đồng. (Không tính ngày nghỉ thứ 7, chủ nhật và các ngày Lễ, Tết)

IV. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Các yêu cầu chung về kỹ thuật

- Nhà thầu có trách nhiệm cung cấp đúng và đầy đủ bản quyền ManageEngine Endpoint Central Security Edition theo yêu cầu HSYCCH;
- Nhà thầu có trách nhiệm cung cấp đúng và đầy đủ bản quyền ManageEngine ADSelfService Plus theo yêu cầu HSYCCH;
- Thiết kế, triển khai hệ thống ManageEngine ADSelfService Plus;
- Tích hợp ManageEngine ADSelfService Plus với các hệ thống hiện tại của SHB;
- Cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật cho 02 phần mềm ManageEngine Endpoint Central Security Edition & ManageEngine ADSelfService Plus;
- Nhà thầu phải có thư xác nhận năng lực của nhà phân phối & hãng đối với sản phẩm cung cấp trong phạm vi HSYCCH này cho nhà thầu. Nếu quy trình cấp thư hãng không kịp tiến độ gói thầu thì có thể bổ sung sau.

2. Yêu cầu về triển khai Giải pháp ADSSP

2.1. Các yêu cầu chung về triển khai

- Hệ thống được triển khai và bàn giao theo phương thức trọn gói. Vì vậy, nhà thầu đóng vai trò tích hợp hệ thống, chủ trì và phối hợp với nhà phân phối cùng hãng sản xuất các sản phẩm trong gói thầu để thực hiện thiết kế, triển khai, tích hợp hệ thống đảm bảo đáp ứng các yêu cầu;
- Thời gian triển khai: Nhà thầu phải hoàn thành đúng tiến độ phải đáp ứng yêu cầu của HSYCCH;
- Địa điểm triển khai: tại TTDL chính của SHB tại Hà Nội;
- Hạ tầng triển khai: ManageEngine ADSelfService Plus sẽ được triển khai trên các máy ảo thuộc hạ tầng ảo hóa VMware sẵn có của SHB;
- Nhân sự triển khai: Đội ngũ nhân sự triển khai phải đáp ứng yêu cầu của HSYCCH;
- Trong quá trình triển khai phải có sự tham gia của các cán bộ kỹ thuật SHB.

2.2. Các yêu cầu triển khai cụ thể

2.2.1. Khảo sát và thiết kế

- Nhà thầu thực hiện khảo sát hiện trạng;
- Nhà thầu thực hiện làm tài liệu thiết kế hệ thống ManageEngine ADSelfService Plus theo tiêu chuẩn đảm bảo đầy đủ theo mô hình sẵn sàng cao (High Availability) đa site DC/DR với cơ chế tự động chuyển đổi dự phòng (automatic failover) khi máy chủ chính gặp sự cố.
- Cung cấp các tài liệu trước và sau khi thực hiện.

2.2.2. Triển khai

- Thực hiện cài đặt, cấu hình, cập nhật, tối ưu hóa hệ thống ManageEngine ADSelfService Plus trên các môi trường PRODUCTION tại Trung tâm dữ liệu chính và Trung tâm dữ liệu dự phòng theo tài liệu thiết kế sau khi được SHB phê duyệt;

2.2.3. Tích hợp

- Tích hợp hệ thống ManageEngine ADSelfService Plus với hệ thống hiện tại của SHB bao gồm:
 - Hệ thống Active Directory SHB;
 - Hệ thống SIEM Qradar SHB;
 - Hệ thống lưu trữ log tập trung của SHB phục vụ lưu trữ log;
 - Hệ thống giám sát tập trung của SHB phục vụ giám sát hệ thống.

3. Hỗ trợ kỹ thuật

- Nhà thầu có trách nhiệm tư vấn và hỗ trợ cán bộ kỹ thuật của SHB trong các công tác quản trị, vận hành hệ thống, thay đổi/nâng cấp phiên bản phần mềm đối với các sản phẩm cung cấp;
- Đối với những lỗi nằm ngoài khả năng hỗ trợ kỹ thuật của nhà cung cấp thì nhà cung cấp phải có trách nhiệm liên hệ, phối hợp với hãng để xử lý, SHB sẽ không phải trả các chi phí phát sinh trong trường hợp này.
- Nhà thầu cam kết đáp ứng hỗ trợ kỹ thuật 24x7 trong thời gian thực hiện dịch vụ;
- Chế độ hỗ trợ kỹ thuật 24x7 bao gồm các yêu cầu cụ thể sau:
 - Thời gian hỗ trợ kỹ thuật: 24 giờ/ngày và 7 ngày/tuần;
 - Tối thiểu 04 cấp độ hỗ trợ:
 - ✓ Khẩn cấp (hệ thống ngừng hoạt động): Thời gian phản hồi tối đa 1 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu hỗ trợ;
 - ✓ Cao (hệ thống hoạt động bị suy yếu gây ảnh hưởng tới dịch vụ): Thời gian phản hồi tối đa 4 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu hỗ trợ;
 - ✓ Trung bình (hệ thống hoạt động bị suy yếu không gây ảnh hưởng tới dịch vụ): Thời gian phản hồi tối đa 12 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu hỗ trợ;
 - ✓ Thấp (hướng dẫn chung): Thời gian phản hồi tối đa 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu hỗ trợ.

Lưu ý: Việc hỗ trợ kỹ thuật 24x7 trong thời gian thực hiện dịch vụ là dịch vụ hỗ trợ thêm của nhà thầu chứ không bao gồm các hạng mục cam kết hỗ trợ theo gói hỗ trợ của hãng (gói Classic). Đối với các việc hỗ trợ liên quan nằm trong hạng mục gói Classic của hãng thì thời gian cam kết hỗ trợ lệ thuộc theo hãng.

- Nhà thầu cung cấp thông tin cán bộ đầu mối để SHB liên lạc khi có yêu cầu tư vấn về hỗ trợ kỹ thuật. Khi có sự thay đổi về cán bộ đầu mối, nhà thầu có trách nhiệm thông báo bằng văn bản tới SHB và cung cấp thông tin cán bộ thay thế.

4. Nhân sự triển khai

Nhà thầu phải bố trí tối thiểu 02 kỹ sư/chuyên gia của Nhà Thầu hoặc của Nhà Phân phối trực tiếp tham gia triển khai hệ thống ManageEngine ADSelfService Plus có ít nhất một chứng chỉ CNTT về mảng hệ thống hoặc mảng an toàn bảo mật.

Nhà thầu phải cam kết các nhân sự trong danh sách nêu trên sẽ triển khai trực tiếp cho dự án này. Trường hợp có sự thay đổi nhân sự triển khai, nhà thầu phải gửi thông báo chính thức tới SHB, cam kết nhân sự thay thế có trình độ tương đương và phải được chấp thuận của SHB.

PHẦN III YÊU CẦU THƯƠNG MẠI

1. Yêu cầu về thương mại

1.1. Đồng tiền chào giá: Việt Nam đồng.

1.2. Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng.

1.3. Phương thức thanh toán: Chuyển khoản vào tài khoản của đối tác tại SHB.

1.4. Điều kiện thanh toán

- Đợt 1: Tạm ứng 30% trong vòng 07 (bảy) ngày kể từ ngày ký hợp đồng và SHB nhận được hồ sơ sau :
 - Đề nghị tạm ứng;
 - Bảo lãnh thực hiện hợp đồng có giá trị bằng 10% tổng giá trị hợp đồng;
 - Bảo lãnh hoàn trả tiền tạm ứng.
- Đợt 2: Bên Mua thanh toán cho Bên Bán 100% (có khấu trừ 30% tạm ứng) tổng giá trị hợp đồng trong vòng 07 (bảy) kể từ ngày Bên Bán bàn giao cho bên mua các giấy tờ, tài liệu sau :
 - Giấy đề nghị thanh toán;
 - Hóa đơn tài chính hợp lệ;
 - Biên bản nghiệm thu kỹ thuật;
 - Bảo lãnh bảo hành có giá trị 5% giá trị hợp đồng và có hiệu lực tối thiểu 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành toàn bộ phạm vi cung cấp và triển khai.

2. Bảng chào giá chi tiết

Đối tác trình bày Bảng chào giá chi tiết như sau: (Giá cung cấp được tính bằng đồng tiền quy định tại Phần III, Mục 1.1).

STT	Danh mục hàng hóa, nhãn hiệu, model...	Mô tả	Thời gian	Đơn vị	SL	Đơn giá trước thuế (VNĐ)	Thành tiền trước thuế (VNĐ)	Thuế VAT (VNĐ)	Thành tiền sau thuế (VNĐ)
A	Giải pháp Quản lý máy trạm ManageEngine Endpoint Central								
1	ManageEngine Endpoint Central Security Edition - Subscription Model - Annual subscription fee for 7000 endpoints and Single User License		12 tháng	endpoints	7000				

STT	Danh mục hàng hóa, nhãn hiệu, model...	Mô tả	Thời gian	Đơn vị	SL	Đơn giá trước thuế (VNĐ)	Thành tiền trước thuế (VNĐ)	Thuế VAT (VNĐ)	Thành tiền sau thuế (VNĐ)
2	ManageEngine Endpoint Central Security Edition - Subscription Model - Annual subscription fee Additional 5 Users		12 tháng	Users	5				
3	License bao gồm dịch vụ hỗ trợ bảo trì hệ thống chính hãng theo qui định của hãng.		12 tháng	Gói	01				
B	Giải pháp ADSSP - ManageEngine ADSelfService Plus Professional Edition								
1	BẢN QUYỀN PHẦN MỀM HỆ THỐNG ADSSP								
1	ManageEngine ADSelfService Plus Professional Edition - Subscription Model - Annual Subscription Fee For 7000 Domain		12 tháng	License	7000				
2	ManageEngine ADSelfService Plus Professional Edition - Subscription Model - Endpoint MFA Add-on option - Annual Subscription Fee For 7000 Domain Users.		12 tháng	Users	7000				
3	ManageEngine ADSelfService Plus Professional Edition - Subscription Model - Annual Subscription Fee For Failover and Secure Gateway Services.		12 tháng	Gói	01				

STT	Danh mục hàng hóa, nhãn hiệu, model...	Mô tả	Thời gian	Đơn vị	SL	Đơn giá trước thuế (VNĐ)	Thành tiền trước thuế (VNĐ)	Thuế VAT (VNĐ)	Thành tiền sau thuế (VNĐ)
4	License bao gồm dịch vụ hỗ trợ bảo trì hệ thống chính hãng theo qui định của hãng.		12 tháng	Users	7000				
2	DỊCH VỤ TRIỂN KHAI CÀI ĐẶT CẤU HÌNH HỆ THỐNG ADSSP								
1	Triển khai hệ thống ADSSP – ADSelfService Plus. (với 7000 users): Thiết kế, sizing, triển khai mới hệ thống ADSSP, đào tạo & chuyển giao đáp ứng các yêu cầu: - Năng lực hệ thống đáp ứng cung cấp cho 7000 users sử dụng. - Hệ thống hỗ trợ tối thiểu 7000 Concurrent Users (phiên truy cập đồng thời) theo đặc thù sử dụng của SHB. - Hệ thống sẵn sàng cao theo kiến trúc DC/DR, đảm bảo tất cả các thành phần không tồn tại lỗi điểm đơn (Single Point Failure).		Tối đa 55 ngày (kể từ ngày ký hợp đồng, không tính ngày nghỉ thứ 7, CN & Lễ Tết)	Gói	01				
	TỔNG CỘNG								

3. Điều kiện xem xét lựa chọn Đối tác

Đối tác được xem xét lựa chọn khi đạt năng lực kinh nghiệm, năng lực kỹ thuật và có giá chào cạnh tranh nhất.

NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN – HÀ NỘI



Nguyễn Anh Thu

BẢNG CHẤM NĂNG LỰC KINH NGHIỆM

STT	Nội dung	Yêu cầu cụ thể	Điểm tối đa	Điểm tối thiểu
1	Kinh nghiệm	Tối thiểu 03 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực công nghệ thông tin phần cứng và phần mềm.	10	10
2	Hợp đồng tương tự	Nhà thầu có tối thiểu 2 hợp đồng với nội dung cung cấp và/hoặc triển khai bản quyền phần mềm quản trị máy trạm, quản lý tài khoản người dùng/Active Directory, IAM, MFA hoặc các giải pháp quản lý và bảo mật hạ tầng công nghệ thông tin có giá trị từ 2,5 tỷ VND trở lên, kèm theo hóa đơn VAT, Biên bản nghiệm thu/ Biên bản bàn giao hoặc thanh lý Hợp đồng;		
	Có từ 3 hợp đồng trở lên		45	
	Có 2 hợp đồng		30	30
	Có 1 hợp đồng		10	
	Không có hợp đồng		0	
3	Đội ngũ nhân sự triển khai	Bảng kê danh sách nhân sự	10	10
4	Mối quan hệ với hãng	Nhà thầu phải cung cấp thư xác nhận/hỗ trợ của hãng ManageEngine hoặc nhà phân phối được hãng ủy quyền, xác nhận Nhà thầu được phép cung cấp, triển khai và hỗ trợ các sản phẩm thuộc phạm vi gói chào hàng;	15	15
5	Tình hình tài chính	Báo cáo tài chính 02 năm gần nhất kiểm toán hoặc bản nộp qua cổng thông tin điện tử đảm bảo doanh thu bình quân từ 10 tỷ VND trở lên và có lãi;	10	10
6	Các cam kết	Cam kết chấp nhận yêu cầu về kỹ thuật, chất lượng, theo yêu cầu tại Phần II của Hồ sơ yêu cầu chào hàng Cam kết chấp nhận yêu cầu về điều kiện tài chính thương mại theo yêu cầu tại Phần III của Hồ sơ yêu cầu chào hàng.	10	10
	Tổng cộng		100	85

Đối tác được đánh giá đáp ứng năng lực kinh nghiệm khi tổng điểm đánh giá tối thiểu đạt 85 điểm và đáp ứng tất cả các mục có điểm tối thiểu trong bảng chấm nêu trên.

BẢNG CHẤM KỸ THUẬT

A. Giải pháp Quản lý máy trạm ManageEngine Endpoint Central

STT	Nội dung yêu cầu	Tối thiểu	Tối đa
I	Yêu cầu đối với giải pháp quản lý máy trạm ManageEngine Endpoint Central		
1	- Cung cấp tối thiểu 7000 licenses Endpoint (máy trạm) theo cơ chế thuê bao hàng năm (Subscription) để cấp phát cho users khai thác sử dụng. - Kiến trúc đáp ứng quy mô tối thiểu 7.000 Endpoint (máy trạm), có khả năng mở rộng khi số lượng Endpoint (máy trạm) tăng.	60	60
II	Yêu cầu đối với nhà thầu và dịch vụ hỗ trợ:		
1	Nhà thầu phải cung cấp chứng thư hỗ trợ từ hãng.	5	10
2	- Nhà thầu thực hiện đánh giá (Health check, Audit) hệ thống hai lần một năm (vào Quý 2 và Quý 4). Sau mỗi lần đánh giá, hai bên lập báo cáo đánh giá hệ thống & thực hiện ký biên bản báo cáo; đồng thời thực hiện khuyến nghị tinh chỉnh thay đổi các tham số, xử lý các điểm yếu hệ thống để tối ưu năng lực xử lý của hệ thống theo yêu cầu của SHB. - Nhà thầu có trách nhiệm thực hiện nâng cấp phiên bản phần mềm hệ thống (khi có khuyến nghị từ hãng hoặc theo yêu cầu của SHB nhằm đảm bảo tương thích hệ thống), đồng thời lập báo cáo hiện trạng và đưa ra khuyến cáo các bản vá, nâng cấp cần thiết nhằm xử lý các rủi ro tiềm ẩn liên quan đến lỗi (bug), lỗ hổng bảo mật và các vấn đề kỹ thuật khác của các phiên bản hiện tại.	8	10
3	- Nhà thầu phải cam kết đáp ứng hỗ trợ kỹ thuật 24x7x4 trong thời gian bảo hành. Thời gian hỗ trợ kỹ thuật: 24 giờ/ngày và 07 ngày/ tuần. Thời gian đáp ứng: 02 giờ kể từ thời điểm nhận được thông báo có sự cố (có mặt tại nơi thông báo có sự cố, bắt đầu thực hiện hành động khắc phục). Thời gian khắc phục sự cố tối đa: 04 giờ kể từ thời điểm nhận được thông báo có sự cố. - Các hoạt động hỗ trợ phải được ghi nhận nhật ký thực hiện. - Đối với việc hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến gói, đến phạm vi hỗ trợ kỹ thuật của hãng sẽ thực hiện theo cam kết hỗ trợ dịch vụ của hãng (Classic support).	5	15
4	- Nhà thầu có trách nhiệm tư vấn và hỗ trợ cán bộ kỹ thuật của SHB trong các công tác quản trị, vận hành hệ thống, thay đổi/nâng cấp phiên bản phần mềm đối với các sản phẩm cung cấp.	2	5

	- Nhà thầu cung cấp thông tin cán bộ đầu mối để SHB liên lạc khi có yêu cầu tư vấn về hỗ trợ kỹ thuật. Khi có sự thay đổi về cán bộ đầu mối, nhà thầu có trách nhiệm thông báo bằng văn bản tới SHB và cung cấp thông tin cán bộ thay thế		
	TỔNG ĐIỂM	80	100

B. Giải pháp ADSSP - ManageEngine ADSelfService Plus

STT	Nội dung yêu cầu	Tối thiểu	Tối đa
I	Yêu cầu chung đối với giải pháp ADSSP.		
1	- Cung cấp tối thiểu 7000 licenses users theo cơ chế thuê bao hàng năm (Subscription) để cấp phát cho users khai thác sử dụng. - Kiến trúc đáp ứng quy mô tối thiểu 7.000 domain users, có khả năng mở rộng khi số lượng người dùng tăng	15	15
2	- Kiến trúc giải pháp đảm bảo tính sẵn sàng cao, khả năng mở rộng linh hoạt multi sites DC/DR: • Giải pháp triển khai theo mô hình sẵn sàng cao (High Availability) đa site DC/DR với cơ chế tự động chuyển đổi dự phòng (automatic failover & active/standby) khi máy chủ chính gặp sự cố; • Tất cả các thành phần cung cấp dịch vụ cho users, quản lý phiên truy cập và xác thực người dùng đảm bảo triển khai theo mô hình sẵn sàng cao, cân bằng tải (load balancing) qua thiết bị F5 (đảm bảo không tồn tại điểm lỗi đơn – Single Point of Failure).	7	10
3	- Toàn bộ dữ liệu định danh và nhật ký được lưu trữ trong nước, trên hạ tầng thuộc quyền kiểm soát của SHB	5	5
4	- Nhà thầu đưa ra kế hoạch triển khai tổng thể (phạm vi công việc) và thời hạn hoàn thành triển khai giải pháp tối đa 55 ngày không bao gồm ngày nghỉ (thứ 7, chủ nhật, ngày nghỉ lễ).	5	5
II	Yêu cầu về tính năng của sản phẩm / giải pháp ADSSP (ADSelfService Plus)		

1	- Tự phục vụ mật khẩu (SSPR) và quản lý tài khoản: • Người dùng tự đặt lại mật khẩu domain sau khi xác thực đa yếu tố, qua web portal 24/7 • Người dùng tự mở khóa tài khoản bị lockout mà không cần can thiệp của IT • Tự phục vụ đặt lại mật khẩu và mở khóa ngay tại màn hình đăng nhập Windows, macOS và Linux (login agent) • Cập nhật cached credentials tự động cho người dùng từ xa sau khi reset, tránh lockout máy khi làm việc ngoài mạng. • Cổng đổi mật khẩu domain trên nền web có áp chính sách mật khẩu, hoạt động 24/7. • Ứng dụng di động iOS/Android và mobile web cho phép reset mật khẩu và unlock mọi lúc, mọi nơi. • Thông báo hết hạn mật khẩu qua email, SMS và push notification theo lịch cấu hình trước.	2	4
2	- Chính sách mật khẩu và bảo vệ credential: • Thực thi chính sách mật khẩu chi tiết vượt trên GPO mặc định: độ dài, độ phức tạp, pattern, dictionary filter. • Phát hiện và chặn người dùng đặt mật khẩu nằm trong danh sách đã bị lộ (breached/compromised password). • Áp chính sách mật khẩu tại thời điểm đổi mật khẩu trên Windows và trong ADUC. • Đồng bộ mật khẩu thời gian thực sang các ứng dụng và máy chủ đã tích hợp, đảm bảo một mật khẩu duy nhất. • Phân tầng chính sách mật khẩu và MFA theo nhóm người dùng (VIP, hội sở, chi nhánh) dựa trên OU/group.	5	5

3	- Xác thực đa yếu tố (MFA) cho endpoint và ứng dụng: • MFA cho đăng nhập cục bộ và từ xa vào máy trạm Windows, macOS và Linux. • MFA cho phiên Remote Desktop (RDP), bảo vệ kết nối truy cập từ xa vào máy trạm và máy chủ • MFA cho kết nối VPN và các máy chủ RADIUS khác. • MFA cho Outlook Web Access (OWA) và các ứng dụng trên IIS • MFA cho thao tác nâng quyền User Account Control (UAC) trên máy trạm • MFA gắn theo máy (machine-based MFA) cho các máy chủ và máy trạm trọng yếu • Offline MFA cho endpoint Windows và macOS khi không kết nối được máy chủ • Đăng nhập không mật khẩu (passwordless) bằng FIDO2 passkey / security key • Hỗ trợ hơn 20 loại authenticator: TOTP, push, FIDO2 passkey, YubiKey, smart card, biometrics, security questions, RSA SecurID, Duo... • Yếu tố xác thực chống phishing (phishing-resistant) bằng FIDO2/WebAuthn	5	5
4	- Zero Trust, Adaptive MFA và Conditional Access: • Adaptive MFA điều chỉnh số bước và độ mạnh xác thực theo ngữ cảnh rủi ro (IP, thiết bị, giờ, vị trí). • Conditional access tự động cho phép, chặn hoặc yêu cầu thêm yếu tố theo ngữ cảnh truy cập. • Phát hiện và xử lý đăng nhập bất thường (ngoài giờ, khác quốc gia, thiết bị lạ). • Cơ chế trusted device cho phép giảm ma sát MFA trên thiết bị tin cậy, admin thu hồi được bất kỳ lúc nào. • Chống lạm dụng cổng self-service: bắt buộc enroll nhiều yếu tố, giới hạn số lần thử, CAPTCHA, khóa tạm khi vượt ngưỡng.	3	4
5	- Đăng nhập một lần (SSO) và cấp phát tài khoản: • SSO cho ứng dụng doanh nghiệp qua giao thức SAML 2.0. • SSO cho ứng dụng cloud hiện đại qua OAuth 2.0 và OIDC.	3	4

	- Hỗ trợ cấu hình IdP-initiated và SP-initiated cho ứng dụng SAML custom. - Bắt buộc MFA trước khi cấp quyền SSO cho từng ứng dụng. - Just-in-Time provisioning: tự động tạo tài khoản ứng dụng qua SCIM khi truy cập lần đầu.		
6	- Tích hợp nguồn định danh và hệ thống doanh nghiệp: - Tích hợp Active Directory on-premises qua LDAP/LDAPS - Tích hợp Microsoft Entra ID (Azure AD) cho môi trường hybrid, hỗ trợ máy Entra/hybrid-joined. - Tích hợp các nguồn LDAP khác và ứng dụng cloud (Microsoft 365, Google Workspace...). - Tích hợp hệ thống ITSM (ServiceDesk Plus) để giám sát hành động self-service. - Tích hợp giải pháp IAM (ADManager Plus) cho quản trị vòng đời danh tính.	2	4
7	- Bảo mật, mã hóa và hardening: - Mã hóa toàn bộ giao tiếp in-transit bằng LDAPS và TLS 1.2 trở lên; vô hiệu hóa TLS/SSL cũ. - Mã hóa dữ liệu at-rest cho thông tin định danh nhạy cảm - Sử dụng tài khoản dịch vụ theo nguyên tắc least-privilege, không dùng Domain Admin. - Cô lập kiến trúc theo trust boundary: máy chủ ứng dụng và AD nằm hoàn toàn trong mạng nội bộ. - Lưu trữ mã hóa cho dữ liệu security questions; khuyến nghị kết hợp với yếu tố mạnh hơn.	2	4
8	- Nhật ký, kiểm toán, báo cáo và tuân thủ: - Ghi nhật ký (audit log) đầy đủ mọi hành động self-service và MFA. - Tích hợp SIEM tập trung của SHB qua Syslog/Splunk (Log360) để phát hiện và điều tra sự cố. - Bộ báo cáo AD: tài khoản khóa, mật khẩu hết hạn, hành động self-service. - Báo cáo trạng thái enrollment và usage MFA, bulk disenroll thiết bị. - Báo cáo theo dõi cài đặt login agent trên Windows/macOS/Linux. - Hỗ trợ chứng minh tuân thủ NIST, PCI DSS, HIPAA, GDPR, SOX, ISO 27001 qua chính sách mật khẩu và MFA	3	5

9	- Vận hành, quản trị và trải nghiệm người dùng: - Approval-based workflow: định tuyến các hành động tự phục vụ nhảy cảm tới help desk để phê duyệt. - Directory self-update, employee search và org chart cho người dùng. - Self-service group management: người dùng opt-in/opt-out các nhóm AD được cấu hình. - Triển khai login agent hàng loạt qua GPO, Endpoint Central hoặc Microsoft Configuration Manager. - Giao diện quản trị tập trung, phân quyền quản trị viên theo vai trò.	3	5
10	- Yêu cầu nhân sự triển khai dự án: Nhà thầu phải bố trí tối thiểu 02 kỹ sư/chuyên gia của nhà Thầu hoặc của Nhà Phân Phối trực tiếp tham gia triển khai hệ thống ManageEngine ADSelfService Plus, đáp ứng các yêu cầu sau: - Có tối thiểu 03 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực hệ thống hoặc an toàn bảo mật CNTT; - Có kinh nghiệm triển khai ManageEngine ADSelfService Plus tối thiểu 01 dự án tương tự; - Có chứng chỉ của hãng ManageEngine hoặc chứng chỉ CNTT phù hợp với lĩnh vực hệ thống/an toàn bảo mật; - Có hợp đồng lao động hoặc tài liệu hợp pháp chứng minh là nhân sự của nhà thầu. - Nhà thầu phải cam kết bố trí các nhân sự nêu trên trực tiếp tham gia triển khai gói chào hàng.	3	5
III Yêu cầu đối với nhà thầu và dịch vụ hỗ trợ:			
1	Nhà thầu phải cung cấp chứng thư hỗ trợ từ hãng.	5	5
2	- Nhà thầu thực hiện đánh giá (Health check, Audit) hệ thống hai lần một năm (vào Quý 2 và Quý 4). Sau mỗi lần đánh giá, hai bên lập báo cáo đánh giá hệ thống & thực hiện ký biên bản báo cáo; đồng thời thực hiện khuyến nghị tinh chỉnh thay đổi các tham số, xử lý các điểm yếu hệ thống để tối ưu năng lực xử lý của hệ thống theo yêu cầu của SHB. - Nhà thầu có trách nhiệm thực hiện nâng cấp phiên bản phần mềm hệ thống (khi có khuyến nghị từ hãng hoặc theo yêu cầu của SHB nhằm đảm bảo tương thích hệ thống), đồng thời lập báo cáo hiện trạng và đưa ra khuyến cáo các bản vá, nâng cấp cần thiết nhằm xử lý các rủi ro tiềm ẩn liên quan đến lỗi	5	5

	(bug), lỗ hổng bảo mật và các vấn đề kỹ thuật khác của các phiên bản hiện tại.		
3	- Nhà thầu phải cam kết đáp ứng hỗ trợ kỹ thuật 24x7x4 trong thời gian bảo hành. Thời gian hỗ trợ kỹ thuật: 24 giờ/ngày và 07 ngày/ tuần. Thời gian đáp ứng: 02 giờ kể từ thời điểm nhận được thông báo có sự cố (có mặt tại nơi thông báo có sự cố, bắt đầu thực hiện hành động khắc phục). Thời gian khắc phục sự cố tối đa: 04 giờ kể từ thời điểm nhận được thông báo có sự cố. Phạm vi hỗ trợ liên hệ quan đến công việc triển khai & vận hành, các công việc khác liên quan đến hỗ trợ kỹ thuật theo qui định của hãng sẽ thực hiện theo cam kết hỗ trợ dịch vụ của hãng (gói Classic support). - Các hoạt động hỗ trợ phải được ghi nhận nhật ký thực hiện.	2	5
4	- Nhà thầu có trách nhiệm tư vấn và hỗ trợ cán bộ kỹ thuật của SHB trong các công tác quản trị, vận hành hệ thống, thay đổi/nâng cấp phiên bản phần mềm đối với các sản phẩm cung cấp. - Nhà thầu cung cấp thông tin cán bộ đầu mối để SHB liên lạc khi có yêu cầu tư vấn về hỗ trợ kỹ thuật. Khi có sự thay đổi về cán bộ đầu mối, nhà thầu có trách nhiệm thông báo bằng văn bản tới SHB và cung cấp thông tin cán bộ thay thế	5	5
	TỔNG ĐIỂM	80	100

Ghi chú: Nhà thầu được đánh giá đáp ứng năng lực kỹ thuật khi tổng điểm của mỗi giải pháp được đánh giá tối thiểu đạt 80 điểm đồng thời đáp ứng điểm tối thiểu ở từng tiêu chí nêu trên.

Mẫu số 1

ĐƠN CHÀO HÀNG

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn - Hà Nội

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu chào hàng mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, ____ [*Ghi tên bên chào hàng*], cam kết thực hiện gói chào hàng ____ [*Ghi tên gói chào hàng*] theo đúng yêu cầu của Hồ sơ yêu cầu chào hàng với tổng số tiền là ____ [*Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền chào giá*]⁽¹⁾ cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là ____ [*Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói chào hàng*].

Chúng tôi đồng ý với các điều kiện tài chính thương mại theo hồ sơ yêu cầu chào hàng.

Nếu Hồ sơ chào hàng của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp hàng hóa theo đúng nội dung đã nêu trong bảng chào giá và trong thỏa thuận hợp đồng.

Hồ sơ Chào hàng này có hiệu lực trong thời gian ____ ngày, kể từ ____ giờ, ngày ____ tháng ____ năm ____ [*Ghi thời điểm hết hạn nộp HSCH*].

Đại diện hợp pháp của bên chào hàng⁽²⁾

[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu⁽³⁾*]

Ghi chú:

- (1) Trường hợp đại diện theo pháp luật của bên chào hàng ủy quyền cho cấp dưới ký đơn chào giá thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này. Trường hợp tại Điều lệ công ty, Quyết định thành lập chi nhánh hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký đơn chào hàng thì phải gửi kèm theo bản chụp các văn bản, tài liệu này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này). Trước khi ký kết hợp đồng, bên chào hàng được lựa chọn phải trình chủ đầu tư bản chụp được chứng thực của các văn bản, tài liệu này. Trường hợp phát hiện thông tin kê khai ban đầu là không chính xác thì bên chào hàng bị coi là vi phạm Luật Đấu thầu.

Mẫu số 2

GIẤY ỦY QUYỀN ⁽¹⁾

Hôm nay, ngày ____ tháng ____ năm ____, tại ____

Tôi là ____ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của bên chào hàng*], là người đại diện theo pháp luật của ____ [*Ghi tên bên chào hàng*] có địa chỉ tại ____ [*Ghi địa chỉ của bên chào hàng*] bằng văn bản này ủy quyền cho ____ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền*] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia chào hàng gói chào hàng ____ [*Ghi tên gói chào hàng*] thuộc dự án ____ [*Ghi tên dự án*] do ____ [*Ghi tên bên mời chào hàng*] tổ chức:

[- Ký đơn chào giá;

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời chào hàng trong quá trình tham gia chào hàng, kể cả văn bản đề nghị làm rõ HSYCCH và văn bản giải trình, làm rõ HSYCCH

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

- Ký đơn kiến nghị trong trường hợp bên chào hàng có kiến nghị;

- Ký kết hợp đồng với chủ đầu tư nếu được lựa chọn.] ⁽²⁾

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của ____ [*Ghi tên bên chào hàng*]. ____ [*Ghi tên bên chào hàng*] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do ____ [*Ghi tên người được ủy quyền*] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ____ đến ngày ____ ⁽³⁾. Giấy ủy quyền này được lập thành ____ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ ____ bản, người được ủy quyền giữ ____ bản.

Người được ủy quyền

[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu
(nếu có)*]

Người ủy quyền

[*Ghi tên người đại diện theo pháp luật của
bên chào hàng, chức danh, ký tên và đóng
dấu*]

Ghi chú:

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho bên mời chào hàng cùng với đơn dự thầu theo hồ sơ yêu cầu chào hàng. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bên chào hàng cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của bên chào hàng để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của bên chào hàng thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của bên chào hàng hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia chào giá.

Mẫu số 3**HỢP ĐỒNG TƯƠNG TỰ DO BÊN CHÀO HÀNG THỰC HIỆN ⁽¹⁾**

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Tên bên chào hàng: _____ *[Ghi tên đầy đủ của bên chào hàng]*

Thông tin về từng hợp đồng, mỗi hợp đồng cần đảm bảo các thông tin sau đây :

STT	Tên hợp đồng	Số hợp đồng	Ngày tháng HĐ	Giá trị HĐ	Tên chủ đầu tư	Mô tả tính chất tương tự
1						
2						
3						
4						
5						
6						
7						
8						

Đại diện hợp pháp của bên chào hàng

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

